

Số: 32 /2016/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2016



NGHỊ QUYẾT

Quy định về phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Hà Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVII - KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc quy định về phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-KTNS ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Hà Giang, như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức, cá nhân là chủ cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện bình tuyển, công nhận;

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống;

c) Cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước có liên quan.

2. Mức thu phí: Tính theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Đơn vị thu phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Quản lý và sử dụng tiền thu phí:

a) Đơn vị thu được trích 80% số tiền phí thu được để trang trải chi phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống; 20% nộp ngân sách cấp tỉnh;

b) Sử dụng nguồn thu phí để lại cho đơn vị thu: Thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn và các quy định hiện hành của nhà nước, sử dụng để chi cho các nội dung sau đây:

- Công tác phí cho cán bộ đi thực tế hiện trường;
- Chi phí văn phòng phẩm, hội nghị, biển đeo cây;
- Chi phí trực tiếp khác có liên quan đến nhiệm vụ thu phí.

Điều 2. Nghị quyết này được áp dụng thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- HĐND-UBND huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- TT Công báo - Tin học tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn

PHỤ LỤC
**Mức thu phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng,
 vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống.**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND
 ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
I	Giống cây lâm nghiệp		
1	Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ (cây trội)	1 lần bình tuyển, công nhận	800.000
2	Phí bình tuyển, công nhận vườn cây đầu dòng	1 lần bình tuyển, công nhận	2.000.000
3	Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống cây lâm nghiệp	1 lần bình tuyển, công nhận	4.500.000
II	Giống cây công nghiệp và cây ăn quả		
1	Phí bình tuyển, công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng	1 lần bình tuyển, công nhận	2.000.000
2	Phí bình tuyển, công nhận lại cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng	1 lần bình tuyển, công nhận	1.400.000